Dưới đây là đề thi thử THPT Quốc gia 2023 môn Hóa Lê Xoay lần 5 - có đáp án. Đề thi được thiết kế dành cho các em học sinh lớp 12 chuẩn bị ôn thi kì thi sắp tới. Đề thi bao gồm 40 câu hỏi trắc nghiệm thực hiện trong thời gian 50 phút.

Các câu hỏi sẽ tập trung chủ yếu kiến thức Hóa học lớp 12, các dạng bài tập đa dạng nhưng vẫn theo chuẩn cấu trúc của bộ tài liệu [Đáp án đề thi THPT Quốc gia 2023](https://doctailieu.com/de-thi-dap-an-thpt) mới nhất.

Chi tiết [đề thi thử THPT Quốc gia 2023 môn Hóa](https://doctailieu.com/de-thi-thu-thpt/mon-hoa-c12199) như sau:

# **Đề thi thử Hóa 2023 Sở GD Hà Tĩnh lần 3**

Xem thêm: [Đề thi thử thpt quốc gia 2023 môn hóa Sở Hà Tĩnh](https://doctailieu.com/de-thi-thu-thpt-quoc-gia-2023-mon-hoa-so-ha-tinh) - lần 1

Câu 41. Chất nào sau đây tác dụng với dung dịch HCl loãng dư, tạo ra khí H2?

A. Ca(OH)2.

B. MgO.

C. Mg.

D. BaCO3.

Câu 42. Hợp chất nào sau đây không chứa nhôm?

A. Mica.

B. Quặng boxit.

C. Đất sét.

D. Quặng manhetit.

Câu 43. Phân tử khối của đipeptit Ala – Val là

A. 188 .

B. 206.

C. 200.

D. 204.

Câu 44. Ion kim loại nào sau đây có tính oxi hóa mạnh nhất?

A. Cu2+.

B. Fe2+.

C. Fe3+.

D. Ag+.

Câu 45. Cho dung dịch Ba(OH)2 vào dung dịch Ba(HCO3)2 sẽ xuất hiện

A. kết tủa trắng.

B. bọt khí thoát ra.

C. kết tủa trắng và bọt khí.

D. kết tủa sau đó kết tủa tan.

Câu 46. Oxit FeO tác dụng với dung dịch nào sau đây tạo muối sắt (III)

A. Dung dịch HCl đặc.

B. Dung dịch NaOH.

C. Dung dịch HNO3 loãng.

D. Dung dịch H2SO4 loãng.

Câu 47. Trong phản ứng của kim loại Na với khí Cl2 xảy ra quá trình oxi hóa là

A. Na → Na+ + 1e.

B. Na + 1e → Na+.

C. Cl2 + 2e → 2Cl-.

D. Cl2 → 2Cl- + 2e.

Câu 48. Số nguyên tử H trong phân tử vinyl axetat là

A. 10.

B. 8.

C. 6.

D. 11.

Câu 49. Nung Mg(HCO3)2 đến khối lượng không đổi thu được rắn X, hỗn hợp gồm hơi và khí. Rắn X là:

A. Mg.

B. MgO.

C. MgCO3

D. Mg2C.

Câu 50. Polime nào sau đây dùng để sản xuất tơ nhân tạo?

A. Poli(vinyl clorua).

B. Poli(metyl metacrylat).

C. Xenluluzơ.

D. Poliisopren.

Câu 51. Cặp ion nào sau đây có thể cùng tồn tại trong một dung dịch?

A. OH- và AlO2-.

B. Ba2+ và CO32-

C. Mg2+ và OH-.

D. HCO3- và OH-.

Câu 52. Trong quá trình sản xuất nhôm, để hạ nhiệt độ nóng chảy của Al2O3 phải hòa tan Al2O3 trong criolit nóng chảy. Công thức của criolit là

A. Al(OH)3.

B. Al2O3.2H2O.

C. Al(NO3).9H2O.

D. Na3AlF6.

Câu 53. Quá trình nào dưới đây không làm giảm lượng oxi trong không khí?

A. Sự gỉ của vật dụng bằng sắt.

B. Sự cháy của than, củi.

C. Sự quang hợp của cây xanh.

D. Sự hô hấp của con người.

Câu 54. Thực hiện phản ứng xà phòng hóa tristearin bằng dung dịch NaOH thu được muối có công thức

A. (C17H35COO)3C3H5.

B. C3H5(OH)3.

C. C17H35COONa

D. C17¬H35COOH.

Câu 55. Kim loại nào sau đây không điều chế được bằng phương pháp nhiệt luyện?

A. Fe.

B. Ag.

C. Al.

D. Cu.

Câu 56. Chất nào sau đây phản ứng được với dung dịch NaHCO3 tạo khí?

A. Ancol etylic.

B. Axit axetic.

C. Andehit axetic.

D. Phenol.

Câu 57. Cá có mùi tanh do có chứa một số amin như trimetylamin,… Để khử mùi tanh của cá nên rửa cá với

A. muối ăn.

B. giấm ăn.

C. đường.

D. vôi tôi.

Câu 58. Ở điều kiện thích hợp, kim loại crom phản ứng với lưu huỳnh thu được sản phẩm là

A. Cr2S3.

B. CrS.

C. Cr2(SO4)4.

D. CrSO4

Câu 59. Ion kim loại nào sau đây có thể oxi hóa được kim loại Cu?

A. Cu2+.

B. Fe2+.

C. Fe3+.

D. Zn2+.

Câu 60: Phát biểu nào sau đây đúng?

A. Xenlulozơ tan trong nước Svayde và benzen.

B. Glucozơ và fructozơ đều là chất rắn, kết tinh màu xanh.

C. Nhỏ dung dịch I2 vào quả chuối xanh thấy xuất hiện màu xanh tím.

D. Thủy phân saccarozơ chỉ thu được glucozơ.

Câu 61: Hòa tan hoàn toàn 13,8 gam hỗn hợp X gồm Al, Fe vào dung dịch H2SO4 loãng, thu được 10,08 lít khí (đktc) và dung dịch chứa m gam muối. Giá trị của m là

A. 57,0.

B. 101,1.

C. 57,9 .

D. 100,1.

Câu 62: Cho các polime: nilon-6, poli(vinyl clorua), polistiren, poli(phenol-fomanđehit), polietilen, poliisopren. Số polime có thể điều chế được bằng phản ứng trùng hợp là

A. 5.

B. 2.

C. 3.

D. 4.

Câu 63: Sau khi kết thúc, thí nghiệm nào sau đây thu được kết tủa?

A. Nhỏ từ từ tới dư dung dịch KOH vào dung dịch AlCl3.

B. Hấp thụ từ từ tới dư khí CO2 vào nước vôi trong.

C. Trộn dung dịch Na2CO3 với dung dịch CaCl2.

D. Cho bột nhôm vào dung dịch HCl dư.

Câu 64: Lên men dung dịch chứa 360 gam glucozơ thu được m gam ancol etylic. Biết hiệu suất quá trình lên men bằng 70%. Giá trị của m là

A. 184,0.

B. 92,0.

C. 80,0.

D. 128,8

Câu 65: X là một aminoaxit no, mạch hở, 1 mol X có khả năng phản ứng tối đa với 2 mol HCl hoặc 1 mol NaOH. Đốt cháy hoàn toàn 1 mol X thu được 6 mol CO2, x mol H2O và y mol N2. Các giá trị x, y tương ứng là

A. 7 và 1,5.

B. 7 và 1,0.

C. 8 và 1,5.

D. 8 và 1,0

Câu 66: Chất X là một monosaccarit, X là chất rắn, không màu có vị ngọt nhẹ hơn saccarozơ. Chất X có trong mật ong, khử X bằng H2 ở điều kiện thích hợp thu được chất Y. Chọn phát biểu đúng về X, Y?

A. X và Y đều có phản ứng tráng bạc.

B. Y làm mất màu nước brom.

C. X là fructozơ, Y là sobitol.

D. X là hợp chất tạp chức, Y là hợp chất đa chức.

Câu 67. Cho 36 gam hỗn hợp gồm Fe3O4 và Cu vào dung dịch HCl (dư). Sau khi phản ứng xảy ra hoàn toàn, còn lại chất rắn không tan là X. Hòa tan hết X trong H2SO4 đặc nóng dư thu được 2,24 lít khí SO2 (sản phẩm khử duy nhất, đktc). Phần trăm khối lượng Cu trong hỗn hợp đầu là

A. 42,02%.

B. 26,67%

C. 35,56%.

D. 64,24%.

Câu 68. Xà phòng hóa este X trong dung dịch NaOH thu được ancol etylic và muối natri acrylat. Công thức phân tử của X là

A. C5H10O2.

B. C5H8O2.

C. C4H6O2.

D. C4H8O2.

Câu 69: Cho các dung dịch riêng biệt: NaOH, HCl, H2SO4 đặc nóng, CuSO4. Số dung dịch phản ứng được với Fe2O3 là

A. 1.

B. 2.

C. 3.

D. 4.

Câu 70. Chia m gam este E thành 2 phần bằng nhau. Phần 1 đốt cháy hoàn toàn thu được 3,36 lít khí CO2 (dktc) và 2,7 gam H2O. Phần 2 tác dụng vừa đủ với 200ml dung dịch NaOH 0,25M. Giá trị của m là

A. 3,7

B. 4,4

C. 7,4

D. 8,8

Câu 71. Cho các phát biểu sau:  
(a) Đường saccarozơ có phản ứng tráng gương.  
(b) Tơ nilon-6,6 và tơ capron là các polipeptit.  
(c) Anilin có khả năng phản ứng thế hiđro trong vòng benzen cao hơn so với benzen.  
(d) Ở điều kiện thường, các amino axit là các chất rắn, kết tinh.  
(đ) Benzyl axetat có mùi thơm hoa nhài, công thức phân tử của nó là C8H8O2.  
Số phát biểu đúng là

A. 2.

B. 4.

C. 5.

D. 3.

Câu 72: Trong công nghiệp, nhôm được sản xuất theo sơ đồ sau: Quặng X + NaOH → Y → Z (t°) → T → Al. Cho các phát biểu sau:  
(a) Y là natri aluminat (NaAlO2).  
(b) T là nhôm clorua (AlCl3).  
(c) Z là nhôm hiđroxit (Al(OH)3).  
(d) X là quặng boxit (Al2O3.2H2O).  
Số phát biểu đúng là

A. 4.

B. 1.

C. 2.

D. 3

Câu 73: Cho các phát biểu sau:  
(a) Kim loại K tác dụng với dung dịch FeCl3 thu được kết tủa.  
(b) Kim loại Al tác dụng với dung dịch Ca(OH)2 dư thu được khí và kết tủa.  
(c) Dung dịch NaHCO3 tác dụng với Ca(OH)2 (tỉ lệ mol 1 : 1) thu được NaOH.  
(d) Hỗn hợp gồm Cu và Fe2O3 (cùng số mol) tan hoàn toàn trong nước dư.  
(đ) Cho KOH dư vào dung dịch chứa NaHCO3 thu được dung dịch chứa 2 muối.  
(e) Kim loại Zn khử được ion Cr3+ trong dung dịch.  
Số phát biểu đúng là

A. 2.

B. 4.

C. 3.

D. 1.

Câu 74: Điện phân dung dịch muối MSO4 (M là kim loại) với điện cực trơ, cường độ dòng điện không đổi. Sau thời gian t giây, thu được a mol khí ở anot. Nếu thời gian điện phân là 2t giây thì tổng số mol khí thu được ở cả hai điện cực là 2,5a mol. Giả sử hiệu suất điện phân là 100%, khí sinh ra không tan trong nước. Phát biểu nào sau đây là sai?

A. Khi thu được 1,8a mol khí ở anot thì vẫn chưa xuất hiện bọt khí ở catot.

B. Tại thời điểm 2t giây, có bọt khí ở catot.

C. Dung dịch sau điện phân có pH < 7

D. Tại thời điểm t giây, ion M2+ chưa bị điện phân hết.

Câu 75. Đốt cháy hoàn toàn m gam hỗn hợp X chứa các triglixerit (đều được tạo ra từ 3 axit: axit oleic, axit panmitic, axit stearic và glixerol) thu được 36,3 gam CO2 và 14,04 gam H2O. Nếu xà phòng hóa hoàn toàn 2m gam hỗn hợp X bằng dung dịch KOH vừa đủ sẽ thu được bao nhiêu gam muối?

A. 28,08.

B. 25,20.

C. 12,60.

D. 26,64.

Câu 76. Ở một lò nung vôi công nghiệp, cứ sản xuất được 1000 kg vôi sống cần dùng m kg than đá (chứa 80% cacbon, còn lại là tạp chất không cháy) làm nhiên liệu cung cấp nhiệt. Biết rằng, khi đốt cháy 1 mol cacbon tỏa ra lượng nhiệt là 394 kJ và để nhiệt phân hoàn toàn 1 mol canxi cacbonat cần cung cấp một lượng nhiệt là 178 kJ, hiệu suất quá trình hấp thụ nhiệt là 65%. Giá trị của m gần nhất với giá trị nào sau đây?

A. 157.

B. 280.

C. 186.

D. 220.

Câu 77: Người ta điều chế supephotphat đơn từ một loại bột quặng có chứa 73% Ca3(PO4)2, 26% CaCO3 và 1% SiO2. Khối lượng dung dịch H2SO4 65% đủ để tác dụng với 100kg bột quặng là:

A. 100 kg.

B. 120 kg.

C. 110,06 kg.

D. 150 kg.

Câu 78. Cho các chất mạch hở: X, Y, Z là các axit cacboxylic đơn chức (X có 2 liên kết π trong phân tử và mạch cacbon không phân nhánh; Y và Z đều no), T là ancol no, ba chức; E là este tạo bới T và X, Y, Z. Hỗn hợp M gồm X và E. Biết:  
– Đốt cháy hoàn toàn m gam hỗn hợp M thu được a gam CO2 và (a – 4,62) gam H2O.  
– Cho m gam M vào dung dịch KOH dư đun nóng nhẹ sau phản ứng hoàn toàn thấy có 0,04 mol KOH phản ứng.  
– Mặt khác, cho 13,2 gam M phản ứng vừa đủ với dung dịch NaOH khi đun nóng nhẹ, thu được hỗn hợp muối khan A. Đốt cháy hết A bằng khí O2 dư thu được 0,4 mol CO2 và 14,24 gam gồm Na2CO3 và H2O.  
Phần trăm khối lượng chất E trong hỗn hợp M gần nhất với giá trị nào sau đây?

A. 82,00%.

B. 74,00%.

C. 85,00%.

D. 36,00%.

Câu 79: Hòa tan hết 19,12 gam hỗn hợp X gồm FeCO3, Fe(NO3)2 và Al vào dung dịch Y chứa KNO3 và 0,8 mol HCl, thu được dung dịch Z và 4,48 lít khí T gồm CO2, H2 và NO (có tỷ lệ mol tương ứng là 5 : 4 : 11). Dung dịch Z phản ứng được tối đa với 0,94 mol NaOH. Nếu cho Z tác dụng với dung dịch AgNO3 dư thì thu được 0,448 lít khí NO (sản phẩm khử duy nhất của N+5) và m gam hỗn hợp kết tủa. Thành phần phần trăm về khối lượng của Ag trong m gam kết tủa gần nhất với giá trị nào sau đây?

A. 2,4.

B. 2,7.

C. 2,5.

D. 3,7.

Câu 80. Cho sơ đồ phản ứng (theo đúng tỉ lệ mol):  
(1) E + NaOH → X + Y  
(2) F + 3NaOH → X + Y + 2Z  
(3) 2X + H2SO4 → 2T + Na2SO4  
Biết E, F là những este no, mạch hở công thức phân tử có dạng CnHmOn (E, F chỉ chứa nhóm chức este trong phân tử). Cho các phát biểu sau:  
(a) Hai chất E và Z có cùng số nguyên tử cacbon.  
(b) Chất Z là hợp chất hữu cơ tạp chức.  
(c) Từ chất Y có thể điều chế trực tiếp được CH3COOH.  
(d) Chất F là este của glixerol với axit cacboxylic.  
(e) Chất T có phản ứng tráng bạc.  
Số phát biểu đúng là

A. 2.

B. 3.

C. 5.

D. 4.

## Đáp án đề thi thử Hóa 2023 Sở GD Hà Tĩnh lần 3

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 41C | 42D | 43A | 44D | 45A | 46C | 47A | 48C | 49B | 50C |
| 51A | 52D | 53C | 54C | 55C | 56B | 57B | 58A | 59C | 60C |
| 61A | 62A | 63C | 64D | 65B | 66D | 67C | 68B | 69B | 70C |
| 71A | 72D | 73B | 74A | 75A | 76C | 77C | 78B | 79B | 80D |

*-/-*

Mong rằng với những câu hỏi độc đáo trong đề thi thử môn hóa 2023 Sở Hà Tĩnh lần 3 (có đáp án) ở trên, các em sẽ rút ra cho mình thêm nhiều kinh nghiệm cho các đề thi chính thức. Xem thêm nhiều các bộ đề [đề thi thử thpt quốc gia 2023](https://doctailieu.com/de-thi-thu-thpt) và mới nhất của các trường THPT trên cả nước đã được Đọc tài liệu cập nhật liên tục để ôn tập.